

Số: 279 /TB-SAF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 07 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v: Ban hành giá cám nội bộ từ Nhà máy Sagrifeed cung cấp
cho các Xí nghiệp chăn nuôi heo

ĐVT: đồng/kg

Chủng loại	ĐỒNG HIỆP (Hàng bao)	ĐỒNG HIỆP (Bao Jumbo)	PHƯỚC LONG (Hàng bao)	PHƯỚC LONG (Xe bồn)	CẤP 1 (Hàng bao)	ĐẮK NÔNG (Hàng bao)	TÂN CHÂU
6 SAF	17,072	16,962	17,072	16,949	17,314	17,408	17,174
7 SAF	10,824	10,714	10,824	10,701	11,066	11,160	10,926
8 SAF	10,028	9,918	10,028	9,905	10,270	10,364	10,130
7 TM	13,936	13,826	13,936	13,813	14,178	14,272	14,038
8 TM	13,184	13,074	13,184	13,061	13,426	13,520	13,286
10A SAF	9,850	9,740	9,850	9,727	10,092	10,186	9,952
10B SAF	12,826	12,716	12,826	12,703	13,068	13,162	12,928
10BN	12,864	12,754	12,864	12,741	13,106	13,200	12,966

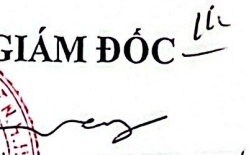
* Thời gian áp dụng: từ đầu tháng 07/2024 đến khi có thông báo mới.

Ghi chú:

- Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến Xí nghiệp.
- Giá chưa bao gồm chi phí thuốc (để điều trị bệnh theo quy định) như sau:
 - + Tilmicovig (tilmicosin20%): 1 kg/tấn là 658 đ/kg thức ăn
 - + Tiamudec 10%: 2 kg/tấn là 450 đ/kg thức ăn;
 - + Halquinol 0.3kg/tấn là 117 đ/kg thức ăn;
 - + Vigour: 1 kg/tấn là 460 đ/kg thức ăn;
 - + Pigfen 4%: 0.7kg/tấn là 300 đ/kg thức ăn.

Nơi nhận:

- Các Phòng Công ty;
- NM Sagrifeed
- Các XN chăn nuôi heo;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC 

Bùi Văn My